

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày: 14 - 01 - 2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

2/ Ông Đỗ Quang Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 273/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Phước T (tên gọi khác: Tổ); giới tính: Nam; sinh năm: 1972, tại: Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: {Hộ khẩu thường trú: Số 258 đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (nhưng đã bị xóa khẩu vào năm 1989); chỗ ở: Tổ 13, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh L}; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Ngọc T4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P1 (đã chết); chung sống như vợ chồng với Trương Hạ L (sinh năm: 1972) vào năm 1993 và có 03 con chung (lớn nhất, sinh năm: 1996 và nhỏ nhất, sinh năm: 2000); tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần H, sinh năm: 1981; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số 325/44 đường H, Phường Y, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 65/34F đường D, Phường Z, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

2. Ông Trần Quang Th, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Số 65/16 đường D, Phường Z, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm: 1990; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã H, huyện L, tỉnh L; chỗ ở: Số 517/13A đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

4. Ông Thái Bội H1, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số 517/14C Đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Số 400/15 đường V, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

6. Anh Lưu Nhựt T1, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số 690/17B2 đường D, Phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

7. Ông Ngô Văn T2, sinh năm: 1975; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số 517/33O Đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 32/2 đường C, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

8. Ông Triệu Quốc P, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số 517/14G Đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

9. Ông Ngô Văn C, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Số 517/33V Đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

10. Ông Nhiều Tinh Ng, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Số 231/71/19 Bình Tiên, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

11. Ông Trịnh Tấn N2, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Số 690/65 đường D, Phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/10/2020, tại bãi đất trống thuộc khu vực hẻm đi công cộng (trước số 517/30 Đường Đ, Phường X, Quận 8); tổ tuần tra của Đội Cảnh sát Điều tra về Trật tự Xã hội Công an Quận 8 kết hợp cùng Công an Phường 13, Quận 8 tuần tra phát hiện Trần Phước T cùng nhiều người tham gia đá gà ăn tiền, thu giữ số tiền 26.000.000 đồng cùng nhiều vật chứng liên quan. Lợi dụng sơ hở, T và một số người tham gia đá gà ăn tiền đã bỏ chạy thoát.

Qua xác minh, Trần Phước T không có mặt tại địa phương; nên ngày 28/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra thông báo truy tìm đối với T và đến ngày 06/11/2020 T đã ra trình diện.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8, Trần Phước T khai nhận:

Từ đầu tháng 6/2020, T đứng ra tổ chức và trực tiếp tham gia đá gà ăn tiền với các con bạc tại trước nhà số 517/30 Đường Đ, Phường X, Quận 8. Mỗi ngày tổ chức được từ 02 đến 03 độ gà (mỗi tuần đá được 02 đến 03 ngày). T tự mình đứng ra làm trọng tài, ghi biện và giữ trật tự cho các con bạc cấp độ đá gà ăn tiền. T quy định ở mỗi độ gà, người chơi độ chính (nếu thắng thì đưa tiền xâu cho T 10% tiền đặt), chơi độ giao hữu (nếu thắng thì T lấy tiền xâu 5% tiền đặt). Người chơi đá hàng sáo (nếu thắng thì T lấy tiền xâu 5% tiền đặt). Qua việc tổ chức đá gà ăn tiền, T hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 700.000 đồng/ngày. Riêng phần T trực tiếp chơi đá gà ăn tiền với các con bạc thì có khi thắng, khi thua, bình quân mỗi ngày T bị thua khoảng 500.000 đồng.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/10/2020, tại trước số 517/30 Đường Đ, Phường X, Quận 8; Trần Phước T tổ chức đá gà ăn tiền giữa bên gà điều của Trần H,

Trần Quang Th với bên gà xám của Nguyễn Thành N và Nguyễn Văn T3, với độ chính là 2.000.000 đồng. Trong đó, Trần H tham gia đá độ chính là 1.500.000 đồng, còn N tham gia độ chính là 500.000 đồng, số tiền đặt độ chính còn lại do một số người khác (không rõ lai lịch, đã chạy thoát khi lực lượng Công an kiểm tra). Do hai gà nặng cân bằng nhau, nên hai bên đá độ chính ăn thua đủ là 2.000.000 đồng. Sau khi có kết quả thắng thua, T sẽ lấy tiền của bên thua chung cho bên thắng. Khi Th và T3 đang chuẩn bị thả gà thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Ngoài độ chính với tổng số tiền 4.000.000 đồng, T trực tiếp bắt độ hàng sáo với các đối tượng: Lưu Nhựt T1 (số tiền 500.000 đồng), Ngô Văn T2 (số tiền 500.000 đồng), Triệu Quốc P (số tiền 300.000 đồng) và Ngô Văn C (số tiền 500.000 đồng).

Lời khai của Trần Phước T phù hợp với lời khai của các con bạc tham gia đá gà ăn tiền bị bắt quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tổng số tiền thu giữ trong người các con bạc là 26.000.000 đồng, qua điều tra xác định, trong đó số tiền dùng để đánh bạc là 4.800.000 đồng (Trần Quang Th là 1.000.000 đồng, Nguyễn Thành N là 500.000 đồng, Lưu Nhựt T1 là 1.000.000 đồng, Ngô Văn T2 là 500.000 đồng, Triệu Quốc P là 300.000 đồng, Ngô Văn C là 500.000 đồng, Nhiều Tinh Ng là 500.000 đồng và Trịnh Tấn N2 là 500.000 đồng).

Các con bạc tham gia đá độ chính bị phát hiện, đã khai nhận gồm:

1. Trần H khai nhận: Khi được T gọi điện thoại rủ đá gà độ chính 2.000.000 đồng, H chỉ mang gà, không mang theo tiền (do trước đó đã kêu Trần Quang Th mang theo 1.000.000 đồng và sẽ mượn người quen trong nơi đá gà thêm 500.000 đồng để chung, nếu thua); H bị tạm giữ 01 con gà điều và 01 cặp cựa sắt.

2. Trần Quang Th khai nhận: Khi tham gia đá gà, Th mang theo 1.000.000 đồng cho H mượn đá gà. Th bằng cựa gà cho H, nếu thắng H sẽ cho Th 100.000 đồng; Th bị tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng là tiền đánh bạc.

3. Nguyễn Thành N khai nhận: Do bận công việc, nên đã đưa trước gà xám cho Thái Bội H1 mang ra đá và dặn H1 đặt hùn vào độ chính 500.000 đồng, số tiền đặt độ chính còn lại là 1.500.000 đồng thì N không rõ của ai. Nếu thắng, N sẽ cho H1 50.000 đồng; sau khi H1 mang gà đến, N mới ra sau và mang theo số tiền 2.500.000 đồng (trong đó 500.000 đồng dùng để đánh bạc, còn lại 2.000.000 đồng không dùng để đánh bạc); N bị tạm giữ số tiền 2.500.000 đồng và 01 con gà xám.

4. Thái Bội H1 khai nhận: Sau khi nghe T gọi điện thoại rủ chơi đá gà ăn tiền, H1 rủ N đá gà rồi đến lấy gà của N mang đi. Trên đường đi, H1 gặp Nguyễn Văn T3 nên H1 nhờ T3 đi theo bằng cựa gà và thả gà, nếu thắng H1 sẽ cho T3 50.000 đồng (vì H1 sẽ được N cho 50.000 đồng); H1 bị thu giữ 2.100.000 đồng (không dùng để đánh bạc) và 01 cựa sắt.

5. Nguyễn Văn T3 khai nhận: Từng được H1 nhờ bằng cựa và thả gà, nếu thắng H1 sẽ cho T3 50.000 đồng; T3 bị tạm giữ số tiền 9.100.000 đồng (không dùng để đánh bạc).

Các con bạc tham gia đá hàng sáo với Trần Phước T và có thông qua T, bị phát hiện đã khai nhận gồm:

1. Lưu Nhựt T1 khai nhận: Khi đến tham gia đá gà ăn tiền, T1 mang theo 5.200.000 đồng (T1 bắt gà điều và đá hàng sáo với Trần Phước T 500.000 đồng, đá

hàng sáo riêng với Nhiều Tinh Ng 500.000 đồng, còn lại 4.200.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc); T1 bị thu giữ 5.200.000 đồng.

2. Ngô Văn T2 khai nhận: Khi đến tham gia đá gà ăn tiền, T2 mang theo 500.000 đồng để đánh bạc (bắt gà điều với Trần Phước T); T2 bị thu giữ 500.000 đồng dùng để đánh bạc.

3. Triệu Quốc P khai nhận: Khi đến tham gia đá gà ăn tiền, P mang theo 2.750.000 đồng (dùng 300.000 đồng để tham gia đánh bạc và P bắt gà điều với Trần Phước T, còn lại 2.450.000 đồng không dùng để đánh bạc); P bị thu giữ 2.750.000 đồng.

4. Ngô Văn C khai nhận: Khi đến tham gia đá gà ăn tiền, C mang theo 1.200.000 đồng (sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và bắt gà xám với Trần Phước T, còn lại 700.000 đồng, không dùng để đánh bạc); C bị thu giữ 1.200.000 đồng.

Các con bạc tham gia đá độ ngoài (không thông qua Trần Phước T) bị phát hiện đã khai nhận gồm:

1. Nhiều Tinh Ng khai nhận: Khi đến đá gà ăn tiền, Ng mang theo 950.000 đồng (sử dụng 500.000 đồng để bắt độ riêng với Lưu Nhật T1 và bắt gà xám, còn lại 450.000 đồng không dùng để đánh bạc); Ng bị thu giữ 1.200.000 đồng.

2. Trịnh Tấn N2 khai nhận: Khi đến đá gà ăn tiền, N2 mang theo 700.000 đồng (sử dụng 500.000 đồng để bắt độ riêng với một nam thanh niên (không rõ lai lịch) và bắt gà xám, còn lại 200.000 đồng không dùng đánh bạc); N2 bị thu giữ 700.000 đồng.

Vật chứng liên quan bị thu giữ:

- 02 con gà đá (thu giữ của Trần H và Nguyễn Thành N).

- 02 cặp cựa sắt (thu giữ của Trần H và Thái Bội H1).

- Số tiền thu giữ liên quan đến hành vi đánh bạc gồm: Trần Quang Th (1.000.000 đồng), Lưu Nhật T1 (1.000.000 đồng), Nguyễn Thành N (500.000 đồng), Ngô Văn T2 (500.000 đồng), Ngô Văn C (500.000 đồng), Nhiều Tinh Ng (500.000 đồng), Triệu Quốc P (300.000 đồng), Trịnh Tấn N2 (500.000 đồng); tổng cộng 4.800.000 đồng.

Đối với những đối tượng tham gia đá gà ăn tiền, nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự; nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với những đối tượng tham gia đá gà ăn tiền (bỏ chạy thoát và không xác định được lai lịch), nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSQ8 ngày 10/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Phước T về tội “Đánh bạc”, theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Phước T mức

án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, để sung quỹ nhà nước.

+ Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 cặp cửa sắt và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.800.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Phước T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội liên quan đến việc bị cáo tổ chức đánh bạc được thắng thua bằng tiền trái phép, dưới hình thức tổ chức các độ gà đá cho các đối tượng như Cáo trạng đã nêu; qua đó nhằm thu tiền xâu của bên thắng (10%/độ gà đá chính, 05%/độ gà đá giao hữu, 05% trên số tiền các con bạc đặt đá hàng sáo có thông qua bị cáo T).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/10/2020, tại trước số 517/30 Đường Đ, Phường X, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi tổ chức các độ đá gà thắng thua bằng tiền trái phép, qua đó nhằm thu tiền xâu của bị cáo T mặc dù không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tính đồng phạm của tội “Đánh bạc” theo quy định của pháp luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi trực tiếp tham gia đánh bạc với các con bạc khác (như Cáo trạng đã nêu) và số tiền đánh bạc trong vụ án được xác định có trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Phước T đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Ngoài ra, bị cáo Trần Phước T còn khai nhận trước khi bị phát hiện bắt quả tang, bản thân bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc được thắng thua bằng tiền (tổ chức các độ gà đá nhằm thu tiền xâu) cho nhiều đối tượng khác nhau (không rõ lai lịch, địa chỉ) và bản thân bị cáo cũng trực tiếp tham gia đánh bạc được thắng thua bằng tiền (dưới hình thức bắt cá độ các trận gà đá) với các đối tượng khác nhau (không rõ lai lịch, địa chỉ) và có lúc thắng, có lúc thua (nhưng bị cáo không nhớ

rõ về thời gian, số tiền bị cáo tham gia bắt cá độ trong từng trận gà). Đồng thời, trong thời gian tổ chức các độ gà đá ăn tiền, bị cáo thu lợi số tiền khoảng 56.250.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết; nhưng bị cáo không nhớ rõ thời gian, số lần, số độ gà mà bị cáo đã tổ chức, cũng như số tiền thắng thua của mỗi độ gà và số tiền thu xâu. Do đó, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh; nên chưa có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nhiều lần theo quy định của Bộ luật hình sự, cũng như số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo đã khai nhận.

[4] Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, đến khi Cơ quan điều tra ra Thông báo truy tìm thì bị cáo mới ra trình diện; nên đã gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Xét, với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Phước T, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời nhất định; qua đó nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo nói riêng và nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Trần Phước T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp ngân sách nhà nước, theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Về vật chứng:

- Các tài sản bị cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang, do không có liên quan đến hành vi phạm tội; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với các vật chứng khác có liên quan mà bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc đã sử dụng vào việc phạm tội, nhưng Cơ quan điều tra không thu hồi được; nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

- Số tiền 4.800.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 cặp cựa sắt: Là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 con gà đá, đã được Cơ quan điều tra tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với những đối tượng gồm: Trần H, Trần Quang Th, Nguyễn Thành N, Thái Bội H1, Nguyễn Văn T3, Lưu Nhật T1, Ngô Văn T2, Triệu Quốc P, Ngô Văn C, Nhiều Tinh Ng, Trịnh Tấn N2 đã có hành vi đánh bạc trái phép, nhưng chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với từng người, với số tiền là 1.500.000 đồng. (Theo điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013).

[11] Đối với những đối tượng tham gia đá gà ăn tiền (bỏ chạy thoát và không xác định được lai lịch), nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Phước T 01 (Một) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Trần Phước T nộp phạt số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) cặp cựa sắt.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 14/10/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Phước T phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng TrúC